

**KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ: NGHỀ NGHIỆP*****Thời gian thực hiện 4 tuần: Từ ngày 01/12 đến ngày 26/12/2025*****Nhánh 1: Nghề giáo viên và công việc của cô giáo: (Từ ngày 01/12 đến ngày 05/12/2025)****Nhánh 2: Bé hướng dẫn viên du lịch : (Từ ngày 08/12 đến ngày 12/12/2025)****Nhánh 3: Bé Thích làm chú bộ đội : (Từ ngày 15/12 đến ngày 19/12/2025)****Nhánh 4: Bác nông dân : (Từ ngày 22/12 đến ngày 26/12/2025)****I. MỤC TIÊU****1. Phát triển thể chất****1.1. Phát triển vận động****MT1.** Trẻ thực hiện các động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp

- Thực hiện được các động tác phát triển hô hấp trong các giờ hoạt động thể dục:

+ Hít vào thật sâu, thở ra từ từ

+ Hít vào thở ra kết hợp sử dụng cơ bả vai

- Thực hiện được đầy đủ nhịp nhàng các động tác trong bài thể dục theo hiệu lệnh

- Tập các động tác phát triển cơ tay và cơ bả vai (trong các giờ hoạt động thể dục)

+ Chơi một số trò chơi vận động, trò chơi dân gian, vận động theo nhạc để phát triển các nhóm cơ tay - vai, bụng - lưng, cơ chân như: chơi “dung dăng dung dè”, “hái quả”, “bắt chước tạo dáng”; vận động theo nhạc nhảy múa minh họa các bài hát có sử dụng các động tác phát triển cơ tay - vai, bụng - lưng, chân

+ Tổ chức cho trẻ giao lưu nhảy Erobic, thể dục nhịp điệu các bài đơn giản để phát triển toàn diện các nhóm cơ

**MT2.** Trẻ giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động đi

- Trẻ thể hiện sự mạnh dạn khi thực hiện các động tác vận động đúng tư thế, dáng vẻ phù hợp (SEL)

+ Tập cho trẻ các kiểu đi và giữ thăng bằng

- Đi kiễng gót

- Đi trong đường hẹp.

- Đi trong đường dích dắc.

- Đi ngang bước dòn, theo vạch kẻ trên sân.

+ *Chơi trò chơi:* Chuyền bóng, ném bóng, Bóng tròn to ; *nhảy lò cò... để rèn luyện khả năng giữ thăng bằng.***MT4.** Biết phối hợp tay - mắt trong các vận động: lăn, tung, đập và bắt bóng.

Trẻ thể hiện sự khéo léo trong phối hợp tay mắt và các động tác, phối hợp với người đối diện (SEL)

- Lăn bóng và bắt bóng với cô từ khoảng cách 3m
- Đập bắt bóng được 3 lần liên  
(đường kính bóng 18cm).
- Chuyên bắt bóng 2 bên theo hàng ngang.
- Chuyên bắt bóng 2 bên theo hàng dọc, hàng ngang
- Tung và bắt bóng với cô: bắt được 3 lần liên không rơi. (khoảng cách 2,5 cm)
- Chơi theo ý thích : chuyên bóng, lăn bóng, đập bóng, bắt bóng...

**MT7.** Trẻ thực hiện nhanh, mạnh khéo, trong bài tập tổng hợp, thể hiện sức bền khi thực hiện các vận động:

- Trẻ cảm nhận độ nhanh, mạnh, khéo của động tác và thể hiện tư thế, dáng vẻ phù hợp với các động tác của bài tập vận động (SEL)

- Bật tại chỗ.
- Bật về phía trước.
- Bật về phía trước+ chạy nhanh 10m
- Bật xa (20 – 25 cm)
- Bật xa (20 – 25 cm)+ Chạy nhanh 10m
- Bật xa (20 – 25 cm)+ Chuyên bóng theo hàng ngang
- Bật xa (25 cm)+ Chuyên bóng theo hàng dọc
- + *Chơi hoạt động ngoài trời: Bật qua vũng nước, bật qua suối*
- + *Tổ chức trò chơi góc vận động: Bật qua vật cản; đập bóng*
- + *Mèo và chim sẻ; Đập bóng; Đuôi bóng; Bóng tròn to*

## **1.2. Dinh dưỡng và sức khỏe**

**MT10.** Trẻ biết tên một số món ăn hàng ngày. Biết ăn để chóng lớn, khỏe mạnh và chấp nhận ăn nhiều loại thức ăn khác nhau.

- Trẻ có thói quen tốt liên quan đến an toàn trong ăn uống cho bản thân và người khác.
- Nhận biết tên món ăn các bữa ăn trong ngày: Trứng đúc thịt, thịt xào rau cải, canh cua rau đay, ... và ích lợi của ăn uống đủ lượng, đủ chất.

## **2. Lĩnh vực phát triển nhận thức**

### **2.1. Khám phá khoa học**

**MT27.** Nói được tên trường, lớp, cô giáo, các bạn, đồ chơi, đồ dùng trong lớp khi được hỏi trò chuyện.

- Cảm nhận được sự đa dạng của đồ vật, đồ dùng, đồ chơi xung quanh, từ đó yêu quý và gìn giữ (SEL)

- Tên trường, lớp, cô giáo, các bạn, đồ chơi, đồ dùng trong lớp, các hoạt động của trẻ ở trường.

- Công việc của cô giáo
- + Các khu vực trong lớp 3 tuổi
- + khám phá về các đồ chơi trong lớp 3 tuổi
- + Các khu vực trong trường mầm non;

**MT28.** Trẻ biết tên gọi một số nghề phổ biến trong xã hội. Biết bày tỏ sự yêu mến với một số nghề, biết yêu quý những sản của các nghề khi được hỏi, được khích lệ.

- Trẻ thể hiện tôn trọng sự đa dạng của các nghề (SEL)
- TC :Kể đủ 3 thứ ; Tìm đồ dùng, nói đồ dùng tương ứng với nghề; gạch đi 1 vật không cùng nhóm;
- HĐ Góc: Xem sách tranh, ảnh về nghề nghiệp, các sản phẩm của các nghề quen thuộc. sưu tầm , làm tranh ảnh về nghề nghiệp, các sản phẩm của các nghề quen thuộc;

**MT29.** Kể tên và nêu được đặc điểm của một số nghề có trong xã hội

- Trò chuyện về tên gọi, ích lợi của các nghề có trong xã hội qua quan sát hình ảnh, xem video về các nghề, quan sát thực tế công việc của một số nghề gần gũi quen thuộc: Bác nông dân; Chú công an, chú bộ đội, bác sỹ, cô giáo...
- Chơi các trò chơi đóng vai, đóng kịch, biểu diễn văn nghệ về các nghề
- Tổ chức các hoạt động trải nghiệm: Cháu làm chú bộ đội, Giao lưu Bé với An toàn giao thông; Ngày hội của bà của mẹ...

**MT30.** Biết và kể tên một số lễ hội

- *Biết bộc lộ một số cảm xúc, hành động đơn giản gần gũi thể hiện tình cảm với người thân và thể hiện được hành vi ứng xử phù hợp với chuẩn mực văn hóa địa phương trong những ngày lễ, tết (SEL)*

- Tên, đặc điểm nổi bật của ngày lễ hội: Ngày khai giảng, Tết Trung thu, tết cổ truyền, tết thiếu nhi, ....
- Biết về ngày sinh nhật Bác Hồ 19/5 và tình cảm Bác dành cho thiếu nhi.
- Trò chuyện, kể tên, tìm hiểu về đặc điểm nổi bật và các hoạt động ý nghĩa của các ngày lễ, hội, sự kiện văn hóa của địa phương, quê hương đất nước:

- Một số sự kiện văn hóa lễ hội tại địa phương tỉnh Ninh Bình và phường Đông Hoa Lư (Lễ hội Vua Đinh, Vua Lê; Rước kiệu các Đình/Đền, tổ chức Hội xuân ở thôn.

**MT31.** Biết và kể tên một vài danh lam thắng cảnh.

*Biết và kể tên một số lễ hội; biết và kể tên một vài danh lam thắng cảnh tại địa phương tỉnh Ninh Bình*

- Trẻ thể hiện sự quan tâm trước vẻ đẹp đa dạng, nhận thức được một số quy tắc, hành vi văn hóa ứng xử đơn giản, quen thuộc phù hợp với cảnh đẹp thiên nhiên, các di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh khi được gợi mở (SEL)

- Cờ Tổ quốc, tên của di tích lịch sử, danh lam, thắng cảnh

+ Tìm hiểu về Cô Đô Hoa Lư, Đền Đệ Nhị, Chùa Yên Lữ, Đình làng Yên Phú (Đình Làng Văn Giáp).

+ Tìm hiểu về Tháp Rùa

- Xem tranh ảnh về tên của di tích lịch sử, danh lam, thắng cảnh.

- Dạy trẻ tô màu cờ tổ quốc, tranh quê hương, cánh đồng lúa....

- Trò chuyện mọi lúc về cờ Tổ quốc, tên của di tích lịch sử, danh lam, thắng cảnh...

## **2.2 Làm quen với 1 số khái niệm sơ đẳng về toán**

**\*Nhận biết số đếm, số lượng**

**MT33.** Biết đếm trên các đối tượng giống nhau và đếm đến 5

- Đếm trên đối tượng giống nhau trong phạm vi 5 và đếm theo khả năng.

- Cho trẻ tập đếm các đồ vật, đồ dùng, cây con vật xung quanh (Đếm bút sáp, đếm quyển vở, ca cốc, bát, quả bóng...)

- Đếm lá cây, hạt gạo... và đếm.

- Đếm chuỗi vòng; hình ảnh và chấm đỏ. Hình ảnh và chấm xanh

+ Một và nhiều

**MT36.** Tách một nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 5 thành 2 nhóm.

- Trẻ biết ứng dụng các kiến thức, kỹ năng tách dưới sự nhắc nhở, gợi ý của cô để giải quyết một số việc đơn giản có ý nghĩa trong thực tế, thể hiện sự linh hoạt trong nhận thức (SEL)

- Tách một nhóm đối tượng thành các nhóm nhỏ hơn.

+ Tách nhóm có SL là 3 thành hai nhóm

+ Tách nhóm có SL là 4 thành hai nhóm

+ Tách nhóm có SL là 5 thành hai nhóm

**MT38.** Biết so sánh 2 đối tượng về kích thước

- Nhận ra được cách thức phù hợp để giải quyết mục tiêu, nhiệm vụ so sánh, đo đạc (SEL)

- So sánh 2 đối tượng về kích thước nói được các từ: to hơn/nhỏ hơn; dài hơn/ngắn hơn; cao hơn/thấp hơn; rộng hơn, hẹp hơn, bằng nhau.

+ So sánh chiều cao 2 đối tượng

+ so sánh rộng hơn, hẹp hơn

+ So sánh to hơn - nhỏ hơn của 2 đối tượng

+ So sánh chiều dài 2 đối tượng

TC: Tô màu theo yêu cầu, So sánh ghế cao, ghế thấp, Quả nào dài hơn, ngắn hơn....

## **3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ**

### **3.1. Khám phá xã hội**

**MT44.** Biết lắng nghe và trả lời được câu hỏi của người đối thoại

- Trẻ thể hiện sự tôn trọng và lắng nghe (SEL)

- Nghe hiểu nội dung các câu đơn, câu mở rộng.

- Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi
- Nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, hò vè phù hợp với độ tuổi.
- Hoạt động đón trả trẻ: trò chuyện với trẻ.
- Hoạt động học LQVH.và các hoạt động khác
- Hoạt động ngoài trời, hđ chiều...

**MT45.** Nghe hiểu và thực hiện được một số yêu cầu ngắn, đơn giản, quen thuộc bằng tiếng Anh; có phản hồi phi ngôn ngữ hoặc lời nói khi tham gia các trò chơi phù hợp với lứa tuổi

- Tập cho trẻ nghe, phát âm và ghi nhớ một số từ/cụm từ tiếng Anh đơn giản theo phần mềm Smas kid
- Trẻ nghe và hiểu được nghĩa một số từ/cụm từ tiếng Anh chỉ gọi tên, đặc điểm chỉ người, đồ vật, sự vật, hiện tượng, hành động rất đơn giản và quen thuộc với lứa tuổi. (liệt kê một số từ trong phần mềm tiếng Anh theo một số chủ đề, không cần liệt kê hết), các từ chỉ đồ vật (liệt kê theo phần mềm) thông qua hình ảnh, trò chơi tương tác, bài hát, câu chuyện, bài thơ đơn giản.

### **3.2 dụng lời nói trong cuộc sống hằng ngày**

**MT47.** Trẻ nói rõ các tiếng của tiếng việt

- Phát âm các tiếng của tiếng việt
- + Hoạt động đón trả trẻ: trò chuyện với trẻ.
- + Hoạt động học LQVH và các hoạt động khác

**MT52.**Trẻ đọc được bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, hò vè.

- Đọc được bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, hò vè.

Thơ: Trung thu; cô giáo của con; Đôi mắt của em; Đi nắng; Thăm nhà bà; Cô giáo của con; Bé làm thợ xây; Bàn tay đẹp; Cây dây leo; ong và bướm; Rong và cá; Xe đạp trên đường phố; Gấu qua cầu; Mưa; Gió, Ai dậy sớm....

- Trong các trò chơi dân có lời bài đồng giao, trong các hoạt động mọi lúc rèn luyện lời các bài ca dao, tục ngữ...

### **4. Lĩnh vực phát triển tình cảm kỹ năng xã hội**

**MT65.** Trẻ nhận ra cảm xúc: vui, buồn, sợ hãi, tức giận qua nét mặt, giọng nói, qua tranh ảnh. Biết biểu lộ cảm xúc vui, buồn, sợ hãi, tức giận

- Thể hiện sự đồng cảm với một số cảm xúc thường gặp của người khác thân quen (SEL)
- Nhận biết một số trạng thái, cảm xúc vui, buồn, sợ hãi, tức giận qua nét mặt, giọng nói.
- Biểu lộ trạng thái cảm xúc vui, buồn, sợ hãi, tức giận, giọng nói; trò chơi; hát, vận động.

- Trò chơi học tập : Bé vui hay buồn, tìm khuôn mặt theo yêu cầu của cô;
- TC : Tô màu các khuôn mặt;

Trò chuyện: về cảm xúc vui buồn , điều gì bé thích , không thích

**MT67.** Biết chào hỏi và nói lời cảm ơn, xin lỗi khi được nhắc nhở.

Thể hiện thái độ, cảm xúc phù hợp khi thực hiện một số quy tắc phổ biến quen thuộc trong ứng xử (SEL)

- Dạy trẻ cử chỉ, lời nói lễ phép (chào hỏi)

- Biết nói cảm ơn –xin lỗi khi được nhắc nhở.

- Trò chuyện về thói quen văn minh, cách hành xử đúng: Biết nói cảm ơn – xin lỗi khi được nhắc nhở, lời nói lễ phép , biết chào hỏi...

- Thông qua câu chuyện, bài thơ, trò chơi đóng vai, qua các tình huống, hoạt động thực tế dạy trẻ thói quen và hành vi ứng xử, thể hiện thái độ, cảm xúc phù hợp

## 5. Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ

**5.1. Cảm nhận và thể hiện cảm xúc trước vẻ đẹp của thiên nhiên cuộc sống và các tác phẩm nghệ thuật**

**MT70.** Trẻ chú ý nghe, tỏ ra thích được hát theo, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư theo bài hát, bản nhạc, thích nghe đọc thơ, ca dao, tục ngữ, thích nghe kể câu chuyện

- Bộc lộ cảm xúc của mình khi nghe các âm thanh gợi cảm của bài hát, bản nhạc.

- Chú ý lắng nghe các câu ca dao, đồng dao, tục ngữ và kể chuyện

+ Nghe nhạc, nghe hát.. Trẻ biết chú ý nghe, tỏ ra thích được hát theo, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư theo bài hát, bản nhạc.

**MT73.**Biết vận động theo nhịp điệu bài hát, bản nhạc (vỗ tay theo phách, nhịp, vận động minh họa).

- Vận động đơn giản theo nhịp điệu của các bài hát, bản nhạc.

- Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp.

## II. Chuẩn bị chung cho cả chủ đề:

### \* Chuẩn bị cho cô

- Tranh ảnh, chuyện, sách về chủ đề nghề nghiệp.
- Lựa chọn một số trò chơi, bài hát, câu truyện..... liên quan đến chủ đề.
- Đồ dùng, đồ chơi lắp ghép xây dựng.
- Đồ chơi sắm vai bé em, bác sỹ, nấu ăn, bán hàng....
- Dụng cụ vệ sinh, trang trí trường, lớp.
- Dụng cụ âm nhạc: phách, xắc xô, mõ, đàn, mũ chóp kín....
- Cây cảnh, các dụng cụ chăm sóc cây.
- Một số sản phẩm và dụng cụ của các nghề.
- Trang trí lớp theo chủ đề nghề nghiệp.



	<p>- Trò chuyện về nghề chăm sóc sức khỏe: bác sỹ, y sỹ, y tá, hộ lý biết được nơi làm việc của họ là bệnh viện, trạm xá, các phòng khám... công việc của họ là khám và chữa bệnh cho các bệnh nhân.</p> <p>- Cho trẻ xem hình ảnh Bác sỹ trong công tác phòng chống dịch covid 19</p>				..... ..... ..... ..... .....	
<b>TD sáng</b>	<p>+ Hô hấp: Thổi nơ, gà gáy</p> <p>+ Tay vai: Hai tay đưa ngang gập khuỷu tay, hai tay thay nhau quay dọc thân</p> <p>+ Bụng: Đứng nghiêng người sang hai bên, đứng đan tay sau lưng- gập người về trước</p> <p>+ Chân: Bước khuyu một chân về phía trước, chân sau thẳng; bước khuyu chân trái sang bên trái, chân phải thẳng.</p> <p>+ Bật: Bật tiến về phía trước, bật khép tách chân</p> <p><b><i>Rèn kỹ năng lấy và cất dụng cụ tập thể dục, kỹ năng xếp hàng ứng dụng theo phương pháp Mon</i></b></p>				..... ..... ..... ..... ..... ..... .....	
<b>Hoạt động học</b>	Thứ 2	<b>KHKH</b> - Trò chuyện cùng trẻ về nghề giáo viên	<b>KHKH</b> Trò chuyện về nghề hướng dẫn viên du lịch	<b>KHKH</b> Trò chuyện về nghề bộ đội	<b>TCKNXH</b> Nhận biết một số vùng riêng tư và đụng chạm (hoặc hành vi) an toàn - không an toàn Tăng cường giáo dục quyền trẻ em cho trẻ nhận biết	..... ..... ..... .....
	3	<b>LQVH</b> Thơ: Bàn tay cô giáo.	<b>LQVH</b> Thơ: Cô hướng dẫn viên	<b>LQVH</b> Thơ: Chú bộ đội	<b>LQVH</b> Thơ: Bác nông dân	..... ..... .....
	4	<b>LQVT</b> - Đếm đến	<b>LQVT</b> - Dạy trẻ	<b>LQVT</b> - Nhận biết	<b>LQVT</b> - Tách	..... .....

		<b>3, Nhận biết nhóm có 3 đối tượng.</b>	nhận biết sự khác biệt rõ nét về chiều cao của 2 đối tượng, sử dụng đúng từ cao hơn, thấp hơn.	sự khác biệt rõ nét về chiều dài của 2 đối tượng Sử dụng từ dài hơn, ngắn hơn	nhóm có số lượng là 2 thành hai nhóm	..... ..... ..... ..... ..... ..... .....
	5	<b>Thể dục</b> - VĐCB: Trườn theo hướng thẳng - TCVD: Bóng tròn to	<b>Thể dục</b> - VĐCB: Đi theo đường dích dắc. - TCVD: Bóng tròn to	<b>Thể dục</b> - VĐCB: Chuyền và bắt bóng sang 2 bên theo hàng ngang - TCVD: Bóng tròn to	<b>Thể dục</b> Bật qua dây + chạy nhanh 10m - TCVD: Hái quả	..... ..... ..... ..... ..... ..... .....
	6	<b>TẠO HÌNH</b> Vẽ hoa tặng cô giáo.	<b>ÂM NHẠC</b> - Dạy hát: Cháu yêu cô chú công nhân. - Nghe: Việt Nam Quê hương tôi - T/C: Ai đoán giỏi.	<b>Tạo hình</b> Tô màu tranh chú bộ đội	<b>ÂM NHẠC</b> - VĐTN: Lớn lên cháu lái máy cày (Rèn - Kỹ năngVD). - Nghe Hát: Hạt gạo làng ta. - T/C: Ai nhanh nhất.	..... ..... ..... ..... ..... ..... .....
<b>Hoạt động ngoài trời</b>	Thứ 2	- <b>HĐMD</b> : - TN: Sự bốc hơi của nước - Tc: Bịt mắt	- <b>HĐMD</b> : - Quan sát: Thời tiết trong ngày	- <b>HĐMD</b> : - Quan sát: Vườn rau trong trường	- <b>HĐMD</b> : Trải nghiệm trồng cây - Chơi tập	..... ..... ..... .....

	bắt dê * Chơi tự do: Chơi với cát, nước, đồ chơi ngoài trời, lá....	TCVĐ: Bịt mắt bắt dê CTD: Bật vòng, phấn, chơi với đồ chơi trên sân.	TCVĐ: Mèo đuổi chuột CTD: Bật vòng, phấn, chơi với đồ chơi trên sân.	thê: Kéo co, dung dăng dung dẻ - Chơi tự do: Chơi với đu quay, cầu trượt, vòng, bóng	..... ..... ..... ..... ..... .....
<i>Rèn kỹ năng chơi an toàn với các thiết bị đồ chơi ngoài trời</i>					
3	- <b>HĐMĐ</b> : Lắng nghe âm thanh khác nhau ở sân trường. TCVĐ: Nhảy lò cò	- <b>HĐMĐ</b> : <b>Quan sát cây xoài</b> * <b>Trò chơi</b> : "Kéo cưa lừa xẻ".	- <b>HĐMĐ</b> : - Làm thí nghiệm vật chìm, nổi. * TCVĐ: Lộn cầu vòng	- <b>HĐMĐ</b> : Quan sát thời tiết trong ngày - <b>TCVĐ</b> : Bịt mắt bắt dê - Chơi tự do	..... ..... ..... ..... ..... .....
* Chơi tự do: Chơi với cát, nước, đồ chơi ngoài trời, lá....					
4	- <b>HĐMĐ</b> : - Nhặt lá cây làm sạch sân trường - TCVĐ: Cáo và thỏ, TCDG: Lộn cầu vòng - Chơi tự chọn: Đồ chơi khu vận động:, chui qua hầm...	- <b>HĐMĐ</b> : - Quan sát: Cây sấu trên sân trường - TCVĐ: Bóng tròn to - Chơi theo ý thích: Xâu vòng, tưới cây, chơi với cát nước	- <b>HĐMĐ</b> : Hoạt động trải nghiệm Bé gieo rau mầm	- <b>HĐMĐ</b> : - Quan sát: Quang cảnh sân trường * TCVĐ: Tạo dáng. - Chơi tự do: Bật vòng, vẽ phấn, chơi với đồ chơi trên sân.	..... ..... ..... ..... ..... ..... ..... .....
<i>Rèn kỹ năng chơi an toàn với các thiết bị đồ chơi ngoài trời</i>					
5	HĐCMĐ Thí nghiệm về sự chuyển	- <b>HĐMĐ</b> - Quan sát: Cây nhãn.	- <b>HĐMĐ</b> : - Quan sát: Cầu trượt	- <b>HĐMĐ</b> : - Quan sát góc thiên nhiên	..... ..... .....

		động của không khí. - TCVD: Tìm về đúng nhà	- TCVD: Tung bóng. - Chơi tự do: Chơi với cát, nước, lá cây...	- TC: Kéo co. - Chơi tự do: Bật vòng, vẽ phấn, chơi với đồ chơi trên sân.	nhiên. TCVD: Thi đi nhanh.	..... ..... ..... ..... ..... ..... .....
	Rèn kỹ năng chơi với các đồ chơi ngoài trời					
	6	- <b>HĐMD</b> : - Thí nghiệm sự đổi màu của nước - TCVD: Bắt chước tiếng kêu các con vật, Kéo co - Chơi tự do: Bóng, vòng, hột hạt	- <b>HĐMD</b> : Quan sát: Quang cảnh sân trường * TCVD: Tạo dáng. * Chơi tự do: Chơi với vòng, bóng, lá cây.	- <b>HĐMD</b> : Quan sát: sự phát triển của hạt đỗ. TCVD: Bịt mắt bắt dê	- <b>HĐMD</b> : Khám phá một số nguyên vật liệu thiên nhiên. - TCVD: Trời nắng trời mưa	..... ..... ..... ..... ..... ..... ..... ..... ..... .....
	<i>Rèn kỹ năng chơi an toàn với các thiết bị đồ chơi ngoài trời</i>					
<b>Hoạt động (thay thế hoạt động góc)</b>	3	Hoạt động Giao lưu nhảy dân vũ với lớp 4T	Giao lưu nhảy dân vũ với lớp 4T	Giao lưu các trò chơi vận động với các bạn khối MGL Bật xa 50 cm. Chạy nhanh 18m trong vòng 5 - 7s	Hoạt động Giao lưu nhảy dân vũ với lớp 4T	





<b>Hoạt động chiều Chơi hoạt động theo ý</b>	Thứ 2	HD steam: Chế tạo khẩu trang(Theo mô hình bài học EDP (Buổi 1: Bước 1 + bước 2 + bước 3)	- <b>Dạy trẻ KNS:</b> Kỹ năng ứng xử khi người lạ cho kẹo, quà bánh	- Chơi Dôminô - Dạy trẻ kỹ năng gấp quần áo - Chơi góc. Rèn kỹ năng gấp quần áo	* Giáo dục trẻ kỹ năng sống: <b>“ Hướng dẫn trẻ kỹ năng chải đầu, buộc tóc”</b>	..... ..... ..... ..... .....
	3	HD: Steam: Chế tạo khẩu trang (Theo mô hình bài học EDP (Buổi 2: Bước 4 + bước 5)	- Dạy trẻ kỹ năng che miệng khi ho hắt hơi - TC: Ai nhanh nhất - Vui chơi theo góc	Làm thiệp tặng chú bộ đội ( STEAM).	Hướng dẫn rửa mặt, rửa tay.	..... ..... ..... ..... .....
	4	Cho trẻ làm quen với tiếng anh qua phần mềm - Chơi tự do ở góc	Cho trẻ làm quen với tiếng anh qua phần mềm - Cho trẻ phát âm từ: Car, Bike, ok - Trò chơi: Chọn hình ảnh đúng - Chơi tự do ở góc	Cho trẻ làm quen với tiếng anh qua phần mềm - Cho trẻ phát âm từ: House, Blue, red - Trò chơi: Chọn hình ảnh đúng - Chơi tự do ở góc	Cho trẻ làm quen với tiếng anh qua phần mềm - Cho trẻ phát âm từ: Helo, Bye, Chicken - Trò chơi: Chọn hình ảnh đúng - Chơi tự do ở góc	..... ..... ..... ..... ..... ..... ..... ..... ..... ..... .....
	5	- Dạy trẻ <b>KNS:</b> Kỹ năng sử	<b>ƯD STEAM:</b> Thiết kế xe	<b>ƯD STEAM:</b> Làm bưu	Dạy trẻ thích ứng BDKH: HD trẻ biết	..... ..... .....

	dụng điện tiết kiệm + Ứng dụng PP Mon cho trẻ xếp chữ cái từ các loại hạt.	chờ hàng	thiệp tặng Chú bộ đội.	trú mưa khi có mưa to	..... ..... .....
6	Thứ 6 hàng tuần: Biểu diễn văn nghệ, nêu gương bé ngoan Rèn kỹ năng nghe và cảm thụ âm nhạc, kỹ năng biểu diễn tự tin (SEL)				

Đông Hoa Lư, ngày 21 tháng 11 năm 2025

**T/M BAN GIÁM HIỆU  
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



**Trịnh Thị Chiêu**

